TOÀ ÁN NHÂN DÂN **TỈNH LẠNG SƠN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: 07/2022/HS-PT Ngày 27-01-2022	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Chu Long Kiếm.

Các Thẩm phán: Ông Vi Đức Trí;

Ông Lộc Sơn Thái.

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thu Hương - Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên toà: Ông Tống Văn Giang - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 01 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 91/2021/TLPT-HS ngày 18 tháng 10 năm 2021 đối với bị cáo Trần Duy T, do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 42/2021/HS-ST ngày 17 tháng 9 năm 2021 của Toà án nhân dân huyện Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn.

- *Bị cáo có kháng cáo*: Trần Duy T, sinh ngày 02 tháng 01 năm 1981 tại huyện L, tỉnh Bắc Giang. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn B, xã K, huyện T, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hoá: 02/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Duy T1 và bà Nguyễn Thị L (đều đã chết); có vợ là Chu Thị L và có 01 con sinh năm 2014; tiền án: Tại Bản án số 12/2007/HSST ngày 18/01/2007 của Tòa án nhân dân thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên – Huế xử phạt bị cáo Trần Duy T 15 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản"; tại Bản án số 04/2007/HSST ngày 09/02/2007 của Tòa án nhân dân huyện Hương Trà, tỉnh Thừa Thiên – Huế xử phạt bị cáo Trần Duy T 09 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản"; tại Bản án phúc thẩm số 28/2007/HSPT ngày 12/4/2007 của Tòa án nhân dân tỉnh Thừa Thiên – Huế giữ nguyên bản án sơ thẩm số 12/2007/HSST, tổng hợp hình phạt với bản án số 04/2007/HSST ngày 09/02/2007 của Tòa án nhân dân huyện Hương Trà, tỉnh Thừa Thiên - Huế buộc bị cáo phải chấp hành 24 tháng tù; tại Bản án số 04/2015/HSST ngày 17/3/2015 của Tòa án nhân dân huyện Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn xử phạt bị cáo Trần Duy T 01 năm tù về tội Trộm cắp tài sản, buộc bị cáo bồi thường cho anh Trần Mạnh T số tiền 4.500.000 đồng (chưa thi hành xong); tại Bản án số 01/2018/HSST ngày

02/01/2018 của Tòa án nhân dân huyện Bình Gia, tỉnh Lạng Sơn xử phạt bị cáo Trần Duy T 01 năm 06 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" và bồi thường số tiền 18.835.000 đồng (chưa thi hành). Tiền sự: Không; nhân thân: Đã có án tích. Bị cáo hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Lạng Sơn từ ngày 29/3/2021 (trong vụ án khác) đến nay; có mặt.

- *Bị hại*: Anh Vũ Văn M, sinh năm 1988. Trú tại: Thị trấn A, huyện T, tỉnh Lạng Sơn; vắng mặt.

- *Bị cáo không có kháng cáo:* Nguyễn Vũ P, sinh năm 1990. Địa chỉ: Thị trấn N, huyện V, tỉnh Lạng Sơn; hiện đang chấp hành án tại Trại tạm giam Công an tỉnh Lạng Sơn; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 29/3/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tràng Định tiếp nhận tố giác tội phạm của anh Vũ Văn M về việc: Khoảng 01 giờ ngày 28/3/2021, hồ câu của anh Vũ Văn M tại Bản B, xã C, huyện T, tỉnh Lạng Sơn bị kẻ gian trộm đánh bắt cá. Qua kiểm tra xác minh tin báo tội phạm, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tràng Định đã xác định được các đối tượng Trần Duy T, Nguyễn Vũ P và Vương Minh H là người đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản (cá) của anh Vũ Văn M đem bán lấy tiền, bản thân Trần Duy T còn chứa chấp việc Nguyễn Vũ P, Vương Minh H sử dụng trái phép chất ma túy.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Trần Duy T khai nhận: Từ tháng 02/2021, Trần Duy T được anh Vũ Văn M thuê trông coi, quản lý, bảo vệ hồ câu tại thôn B, xã C, huyện T, tỉnh Lạng Sơn trong khoảng thời gian từ 17 giờ hàng ngày đến 06 giờ sáng hôm sau với tiền công thỏa thuận là 4.000.000 đồng/tháng. Bản thân Trần Duy T được anh Vũ Văn M giao quản lý, sử dụng 01 chòi trông cá và bảo đảm an ninh khu vực hồ câu cá, thu tiền khách đến câu trong thời gian được giao trông giữ. Ngày 19/3/2021, Trần Duy T bị Công an huyện Tràng Định lập biên bản, xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ với số tiền 3.650.000 đồng và tạm giữ 01 xe mô tô biển kiểm soát 12T1-178.31. Vì không có tiền nộp phạt nên Trần Duy T đã nảy sinh ý định trộm bắt cá ở trong hồ câu của Vũ Văn M đem bán lấy tiền. Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 27/3/2021 Trần Duy T gọi cho Bế Văn T mang cần câu lên rồi cùng Trần Duy T thay nhau câu được 06 con cá chép nặng khoảng 02 kg/con cho vào một bao tải màu xanh để dưới hồ chèn viên gạch ba banh lên miệng bao rồi Trần Duy T cho Bế Văn T 02 con cá mang về nhà.

Đến 22 giờ 51 phút cùng ngày, Trần Duy T rủ Nguyễn Vũ P lên hộ vét trộm cá thì Nguyễn Vũ P đồng ý, Nguyễn Vũ P rủ thêm Vương Minh H đi cùng đến hồ câu của Trần Duy T trông giữ. Sau đó, Nguyễn Vũ P mang ra một gói ma túy đá để ở trên bàn uống nước và nói quên chai thủy tinh ở nhà thì Trần Duy T

bảo: "Ở đây có cái chai nhựa", rồi vào buồng ngủ trong chòi lấy chai nhựa, coóng thủy tinh rồi dùng bật lửa châm đốt. Trần Duy T là người hút đầu tiên rồi đến Nguyễn Vũ P và Vương Minh H lần lượt thay nhau hút hết số ma túy đá trên bàn uống nước ở trong chòi trông cá là địa điểm do Trần Duy T được giao quản lý. Số ma túy do Nguyễn Vũ P nhờ một người đàn ông tên Huy (không biết họ, tuổi, địa chỉ cụ thể) làm xe ôm tại thị trấn S mua hộ với giá 200.000 đồng để Nguyễn Vũ P sử dụng.

Sau khi sử dụng ma túy đá xong, Trần Duy T nói với Nguyễn Vũ P và Vương Minh H biết việc mình không có tiền nộp phạt vi phạm giao thông rồi bàn bạc, hướng dẫn Nguyễn Vũ P, Vương Minh H vét trộm, cá dưới hồ câu. Sau khi thống nhất, Nguyễn Vũ P cùng Trần Duy T, Vương Minh H xuống hồ dùng lưới vét trộm cá. Trần Duy T đứng trên bờ cầm một đầu lưới để Nguyễn Vũ P, Vương Minh H ở dưới hồ vét cá, kéo về gần "Tráng" (lồng) đựng cá. Sau đó, Trần Duy T bảo Vương Minh H đi lấy bao tải màu xanh đựng 04 con cá chép mà Trần Duy T câu trộm trước đó rồi cả ba cùng nhau bắt cá từ lưới vét (toàn bộ là cá chép) cho vào bao tải chuyển hết sang "Tráng" rồi lên chòi nghỉ. Được một lúc thì Trần Duy T giục Nguyễn Vũ P, Vương Minh H xuống bắt cá và bảo Nguyễn Vũ P đi lấy bao tải, rồi cùng nhau xuống tráng bắt cá cho vào 01 bao tải. Sau đó, Nguyễn Vũ P điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 12V1-161.** chở Vương Minh H cùng bao tải đựng cá đến nhà mẹ vợ của Nguyễn Vũ P là bà Hoàng Thị S thì Nguyễn Đức D (là em vợ Nguyễn Vũ P) ra mở cửa rồi Nguyễn Vũ P, Vương Minh H khiêng bao tải cá ra để ở sau nhà. Tiếp theo, Nguyễn Vũ P lấy 02 bao tải ở trong nhà bà Hoàng Thị S rồi cả hai quay lại hồ cá cùng Trần Duy T tiếp tục bắt hết cá trong tráng cho vào 02 bao tải, chỉ để lại 01 con cá trắm đen, đồng thời Trần Duy T cho Vương Minh H 01 con cá chép khoảng 02 kg mang về. Nguyễn Vũ P tiếp tục chở Vương Minh H cùng 02 bao tải cá đi đến thôn M, xã Q thì Vương Minh H xuống xe đi về nhà, còn Nguyễn Vũ P tiếp tục chở cá trộm được đến nhà bà Hoàng Thị S. Tại đây, Nguyễn Vũ P cân toàn bộ số cá trộm được có tổng khối lượng là 87 kg đều là cá chép loại từ 02 kg đến 07 kg/con. Đến khoảng 06 giờ ngày 28/3/2021, Nguyễn Vũ P nhờ bà Hoàng Thị S đem cá ra chợ N, huyện V bán được số tiền 6.100.000 đồng, Nguyễn Vũ P cho bà Hoàng Thị S số tiền 500.000 đồng.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 42/2021/HS-ST ngày 17/9/2021 của Tòa án nhân dân huyện Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn đã tuyên bố bị cáo Trần Duy T phạm tội Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy và tội Trộm cắp tài sản.

Căn cứ điểm d, đ khoản 2 điều 256, điểm g khoản 2 Điều 173, điểm s khoản 1 điều 51 các Điều 17, 38, 50; 55, 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015; xử phạt bị cáo Trần Duy T 08 (tám) năm tù về tội "Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy, 02 (hai) năm tù về tội "Trộm cắp tài sản". Tổng hợp hình phạt là 10 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 29/3/2021.

Ngoài ra Bản án còn quyết định về tội danh, hình phạt của các bị cáo Nguyễn Vũ P, Vương Minh H, xử lý vật chứng, án phí và tuyên quyền kháng cáo đối với những người tham gia tố tụng theo quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, trong thời hạn luật định, bị cáo Trần Duy T có đơn kháng cáo đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm xem xét tuyên bố bị cáo không phạm tội Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy.

Tại phiên tòa, bị cáo Trần Duy T giữ nguyên nội dung kháng cáo, đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm xem xét tuyên bố bị cáo không phạm tội Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy. Bị cáo không có kháng cáo Nguyễn Vũ P cho rằng, bản thân được bị cáo Trần Duy T rủ đến chòi câu cá. Khi đến Nguyễn Vũ P được bỏ ma túy ra nhưng không có đồ để sử dụng thì bị cáo Trần Duy T vào buồng ngủ trong chòi lấy chai nhựa, vòi nhựa, cóong thủy tinh, bật lửa ra để cả nhóm cùng sử dụng, lần lượt Trần Duy T sử dụng trước rồi đến Nguyễn Vũ P, tiếp đến là Vương Minh H.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn: Đơn kháng cáo của bị cáo là hợp lệ, sau khi xét xử sơ thẩm bị cáo không kháng cáo về tội Trộm cắp tài sản mà chỉ kháng cáo về tội Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy. Xét kháng cáo của bị cáo thấy rằng: Hành vi bị cáo Trần Duy T cùng Nguyễn Vũ P, Vương Minh H sử dụng ma túy tại địa điểm của bị cáo Trần Duy T đang quản lý; bị cáo Trần Duy T đem dụng cụ là chai nhựa, vòi nhựa, cóong thủy tinh, bật lửa để cùng Nguyễn Vũ P, Vương Minh H sử dụng ma túy, đã thỏa mãn dấu hiệu tội Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy đồng thời thỏa mãn dấu hiệu tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Tuy nhiên, cần chuyển tội danh của bị cáo Trần Duy T để xét xử về hành vi Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy là phù hợp hơn. Bị cáo quanh co chối tội, không ăn năn hối cải; bị cáo Trần Duy T là người có nhân thân xấu, ngoài 02 tình tiết định khung hình phạt; bị cáo không có tình tiết tăng nặng, không có tình tiết giảm nhẹ. Do đó đề nghị Hội đồng xét xử, căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, sửa một phần Bản án sơ thẩm, xét xử bị cáo Trần Duy T về tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy; căn cứ b, h khoản 2 điều 255, các Điều 17, 38, 50; 55, 56, 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015; xử phạt bị cáo 08 năm 06 tháng tù. Tổng hợp hình phạt với hành vi trộm cắp tài sản 02 năm tù và tổng hợp với hình phạt bị cáo đang phải chấp hành là 05 năm 06 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Tại phiên tòa hôm nay vắng mặt anh Vũ Văn M đã có đơn xin xử vắng mặt, việc vắng mặt không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ Điều 292 của Bộ luật tố tụng hình sự tiếp tục xét xử. Bị cáo thuộc diện trợ giúp pháp lý nhưng tại Cơ quan điều tra bị cáo chỉ yêu cầu bào chữa hành vi Trộm cắp tài sản; bị cáo không kháng cáo về hành vi Trộm cắp tài sản; tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo không yêu cầu người bào chữa.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Trần Duy T vẫn giữ nguyên kháng cáo, bị cáo cho rằng Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội Chứa chấp việc sử

dụng trái phép chất ma túy là không đúng, địa điểm ao cá không do bị cáo quản lý vì bị cáo đã có ý kiến với chủ ao cá là không tiếp tục thực hiện việc trông coi ao cá; bị cáo chỉ làm theo lời Nguyễn Vũ P đi lấy chai nhựa, Nguyễn Vũ P đã dùng chai nhựa đó làm dụng cụ để sử dụng trái phép chất ma túy; bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm tuyên bố bị cáo không phạm tội Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy. Bị cáo khẳng định không mâu thuẫn với Nguyễn Vũ P, Vương Minh H, anh Vũ Văn M; bị cáo không bị ép cung, nhục hình; lời khai của bị cáo tại phiên tòa sơ thẩm là đúng sự việc đã xảy ra trong vụ án.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo Trần Duy T, Hội đồng xét xử thấy rằng: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm có phần không phù hợp với thực tế khách quan của vụ án, nhằm tránh tội. Việc bị cáo cho rằng: Địa điểm ao cá không do bị cáo quản lý vì bị cáo đã có ý kiến với chủ ao cá là không tiếp tục thực hiện việc trông coi ao cá là không có căn cứ vì bị cáo và anh Vũ Văn M chưa thanh lý hợp đồng; qua lời khai của anh Vũ Văn M (BL 213 - 220) và nội dung đơn xin xét xử vắng mặt của anh Vũ Văn M đều có nội dung thể hiện thời điểm xảy ra tội phạm, bị cáo vẫn là người trông coi ao cá.

[4] Việc bị cáo cho rằng: Bị cáo chỉ làm theo lời Nguyễn Vũ P đi lấy chai nhựa, Nguyễn Vũ P đã dùng chai nhựa đó làm dụng cụ để sử dụng trái phép chất ma túy là chưa thừa nhận hết hành vi phạm tội. Tại phiên tòa phúc thẩm Nguyễn Vũ P khẳng định, Nguyễn Vũ P được bị cáo Trần Duy T rủ đến chòi câu cá. Khi đến Nguyễn Vũ P được bỏ ma túy ra nhưng không có đồ để sử dụng thì bị cáo Trần Duy T vào buồng ngủ trong chòi lấy chai nhựa, vòi nhựa, cóong thủy tinh, bật lửa ra để cả nhóm cùng sử dụng, lần lượt Trần Duy T sử dụng trước rồi đến Nguyễn Vũ P, tiếp đến là Vương Minh H. Lời khai của Nguyễn Vũ P phù hợp với lời khai của Vương Minh H (BL 247, 248); tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo Trần Duy T thừa nhận bị cáo là người mang dụng cụ ra để sử dụng ma túy (BL 403).

[5] Hành vi bị cáo Trần Duy T cùng Nguyễn Vũ P, Vương Minh H sử dụng ma túy tại địa điểm mà bị cáo Trần Duy T đang quản lý; bị cáo Trần Duy T đem dụng cụ là chai nhựa, cóong thủy tinh, bật lửa để cùng Nguyễn Vũ P, Vương Minh H sử dụng ma túy, đã thỏa mãn dấu hiệu tội Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy đồng thời thỏa mãn dấu hiệu tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét, đánh giá đầy đủ tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Tòa án cấp sơ thẩm đã xử phạt bị cáo Trần Duy T mức án 08 năm tù là phù hợp.

[6] Tại Công văn số 89/TANDTC-PC ngày 30-6-2020 của Tòa án nhân dân tối cao về giải đáp nghiệp vụ thì: "*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy được hiểu là thực hiện một trong các hành vi bố trí, sắp xếp, điều hành con người, **phương tiện**; **cung cấp ma túy**, **địa điểm, phương tiện, dụng cụ**... để thực hiện việc sử dụng trái phép chất ma túy"*. Công văn số 02/TANDTC-PC ngày 02-8-2021 của Tòa án nhân dân tối cao về giải đáp nghiệp vụ điểm 7 Mục I thì: Trong vụ án này, bị cáo Nguyễn Vũ P là người cung cấp ma túy, bị cáo Trần Duy T cùng Nguyễn Vũ P, Vương Minh H sử dụng ma túy tại địa điểm do bị cáo Trần Duy T đang quản lý, chuẩn bị dụng cụ là chai nhựa, cóong thủy tinh,

bật lửa để cùng Nguyễn Vũ P, Vương Minh H sử dụng ma túy. Do đó, các Cơ quan tiến hành tố tụng huyện Tràng Định tỉnh Lạng Sơn điều tra, tuy tố, xét xử bị cáo Trần Duy T về hành vi Chứa chấp việc sử dụng ma túy trái phép là chưa phù hợp; hành vi của bị cáo Trần Duy T cần xét xử về tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy là phù hợp hơn; Nguyễn Vũ P có dấu hiệu đồng phạm với bị cáo Trần Duy T tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Cáo trạng cũng đã nhận định: "Về hành vi mang ma túy ra sử dụng của Nguyễn Vũ P khi có đủ điều kiện xử lý thì đề nghị tiếp tục điều tra để xử lý theo quy định" nên Hội đồng xét xử không đề cập xử lý trong vụ án này.

[7] Bị cáo Trần Duy T là người có nhân thân xấu, ngoài 02 tình tiết định khung hình phạt; bị cáo không có tình tiết tăng nặng, không có tình tiết giảm nhẹ.

[8] Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử thấy, cần giữ nguyên về mức hình phạt, sửa một phần Bản án hình sự sơ thẩm số 42/2021/HS-ST ngày 17/9/2021 của Tòa án nhân dân huyện Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn về tội danh đối với bị cáo Trần Duy T; xử phạt bị cáo về tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy theo điểm b, h khoản 2 điều 255 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

[9] Đối với hành vi trộm cắp tài sản bị cáo đã bị Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt 02 năm tù, bị cáo không kháng cáo nhưng để đảm bảo thi hành án, cần tổng hợp hình phạt theo quy định tại Điều 55 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Bị cáo đang phải chấp hành 05 năm 06 tháng tù theo Bản án số 38/2021/HSST ngày 24/8/2021 của Tòa án nhân dân huyện Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, Hội đồng xét xử cần tổng hợp hình phạt theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

[10] Kiến nghị Cơ quan điều tra Công an huyện Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn xem xét, xử lý trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Nguyễn Vũ P về hành vi Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy.

[11] Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn tại phiên tòa, phần nào phù hợp với nhận định nêu trên thì được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[12] Về án phí: Do sửa Bản án sơ thẩm nên bị cáo Trần Duy T không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355 của Bộ luật Tố tụng hình sự; sửa một phần Bản án hình sự sơ thẩm số: 42/2021/HS-ST ngày 17 tháng 9 năm 2021 của Toà án nhân dân huyện Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn về tội danh của bị cáo Trần Duy T, cụ thể như sau:

Căn cứ điểm b, h khoản 2 Điều 255, các Điều 17, 38, 50; 55, 58, khoản 1 Điều 56 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Trần Duy T phạm tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Trần Duy T 08 (tám) năm tù về tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Tổng hợp hình phạt 02 (hai) năm tù về tội "Trộm cắp tài sản", bị cáo phải chấp hành hình phạt chung là 10 (mười) năm tù. Tổng hợp với hình phạt 05 (năm) năm 06 (sáu) tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, tại Bản án số 38/2021/HSST ngày 24/8/2021 của Tòa án nhân dân huyện Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn. Bị cáo Trần Duy T phải chấp hành hình phạt chung là 15 (mười năm) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt là ngày 29/3/2021.

3. Về án phí phúc thẩm: Căn cứ điểm h khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30-12-2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội khoá 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án. Bị cáo Trần Duy T không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án (27/01/2022)./.

Nơi nhận:
- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- Phòng PV 06 CA tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- TAND h. Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND h. Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn;
- CCTHADS h. Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn;
- Công an h. Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn;
- Những người tham gia tố tụng.
- Lưu: HS, Tòa HS, HCTP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)

Chu Long Kiếm